

Hàm Thuận Bắc, ngày 09 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2021/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1. Ông Trần Thanh N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Ông Trần Trung T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện M, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Lương Công Hữu Đ, sinh năm 1956

Địa chỉ: Số B V, khu phố D, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn:

1. Ông Trương Duy Q, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 4 đường H, tổ B, khu phố F, phường H, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Phạm Thị L, sinh năm 1983.

Địa chỉ: B quốc lộ A, khu phố A, phường H, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Q, bà L: Ông Trần Văn S, sinh năm 1977
Địa chỉ: A, đường D, khu phố G, phường H, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

– Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng nền đất số 12B, diện tích 99.2 m² đất ở, thuộc thửa đất số 263, diện tích 2582.3 m², tờ bản đồ số 84, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CL 987545 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh B cấp ngày 06/02/2018 đứng tên ông Lê Bá V, cập nhật sang tên ông Trương Duy Q ngày 22/7/2019 giữa vợ chồng ông Trương Duy Q, bà Phạm Thị L với ông Trần Thanh N và ông Trần Trung T.

– Vợ chồng ông Trương Duy Q, bà Phạm Thị L phải liên đới trả số tiền 466.240.000 đồng cho ông Trần Thanh N và ông Trần Trung T.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

– Ông Trần Thanh N và ông Trần Trung T phải chịu 3.801.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, đo đạc và định giá tài sản. Ông N và ông T đã nộp đủ số tiền này.

– Vợ chồng ông Trương Duy Q, bà Phạm Thị L phải chịu 11.474.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Trần Thanh N và ông Trần Trung T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0009878 ngày 06/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện

THẨM PHÁN

Hàm Thuận Bắc;
-Các đương sự;
-Lưu: hồ sơ.

Trần Thu Thúy